

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố tải trọng cho phép khai thác cầu, đường bộ
của hệ thống đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Công điện số 1966/CD-TTg ngày 19/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện kiểm soát tải trọng xe trên đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 1516/TTr-GTVT ngày 11 tháng 08 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố tải trọng cho phép khai thác cầu, đường bộ của hệ thống đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

(Có các phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Giao thông Vận tải chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- VP.Chính phủ; Bộ GTVT;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- Các Sở: GTVT, XD, NN-PTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Th, Hg, V, TH;
- Lưu: VT. *ll*



Trần Văn Nam

**PHỤ LỤC I****TẢI TRỌNG KHAI THÁC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG***(Kèm theo Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	TẢI TRỌNG KHAI THÁC (Tấn/trục đơn)
1	ĐT741	Ngã 4 Sở Sao (Km0+000)	Bàu Tru - ranh Bình Dương và Bình Phước (Km49+670)	10
2	ĐT742	Đại lộ Bình Dương (Km0+000)	Giáp ĐT747a (Km23+820)	12
3	ĐT743a			
	- Đoạn 1	Ngã tư Chợ Đình (Km0+000)	Miếu Ông Cù (Km8+800)	10
	- Đoạn 2	Miếu Ông Cù (Km8+800)	Đông Tân (Km16+650)	12
	- Đoạn 3	Đông Tân (Km16+650)	Tân Vạn (Km26+750)	10
4	ĐT743b	Ngã 3 Vườn Tràm (Km0+000)	Đại lộ Độc Lập - KCN Sóng Thần (Km4+300)	10
5	ĐT743c	Ngã 3 cầu Ông Bô (Km0+000)	Ngã 3 Đông Tân (Km4+670)	10
6	ĐT744			
	- Đoạn 1	Đại lộ Bình Dương (Km0+000)	Cầu Ông Cộ (Km6+100)	12
	- Đoạn 2	Cầu Ông Cộ (Km6+100)	Bến Súc (Km32+100)	Đang thi công
	- Đoạn 3	Bến Súc (Km32+100)	Cầu Cát (Km46+390)	12
	- Đoạn 4	Cầu Cát (Km46+390)	Ngã 3 Minh Hòa (Km66+190)	10
7	ĐT746			
	- Đoạn 1	Ngã 3 Bình Quới (Km0+000)	Mố A cầu Tân Khánh (Km2+900)	12
	- Đoạn 2	Mố A cầu Tân Khánh (Km2+900)	Dốc Cây Quéo (Km13+700)	Đang thi công
	- Đoạn 3	Dốc Cây Quéo (Km13+700)	Ngã 3 Bình Hóa (Km15+050)	10
	- Đoạn 4	Ngã 3 Bưu Điện (Km15+050)	Ngã 3 Mùa Muộn (Km16+000)	10
	- Đoạn 5	Ngã 3 Mùa Muộn (Km16+000)	Hội Nghia (Km72+040)	10
8	ĐT747a			

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐIỂM ĐẦU	ĐIỂM CUỐI	TẢI TRỌNG KHAI THÁC (Tấn/trục đơn)
	- Đoạn 1	Cầu Ông Tiếp (Km0+000)	Cầu Rạch Tre (Km12+698)	10
	- Đoạn 2	Cầu Rạch Tre (Km12+698)	Dốc Bà Nghĩa (Km16+500)	12
	- Đoạn 3	Dốc Bà Nghĩa (Km16+500)	Cầu Bình Cơ (Km23+060)	Đang thi công
	- Đoạn 4	Cầu Bình Cơ (Km23+060)	Ngã 3 Công Xanh (Km31+280)	10
9	ĐT747b			
	- Đoạn 1	Ngã 3 Tân Ba (Km0+000)	Miếu Ông Cù (Km2+788)	10
	- Đoạn 2	Miếu Ông Cù (Km2+788)	Cầu Khánh Vân (Km7+088)	Đang thi công
	- Đoạn 3	Cầu Khánh Vân (Km7+088)	Hội Nghĩa (Km16+828)	Đang thi công
10	ĐT748	Ngã 4 Phú Thứ (Km0+000)	Ngã 3 Giáng Hương	10
11	ĐT749a			
	- Đoạn 1	Cầu Quan (Km0+000)	Ngã 3 Minh Tân (Km29+760)	10
	- Đoạn 2	Ngã 3 Minh Tân (Km29+760)	Km35+700	Đang thi công
	- Đoạn 3	Km35+700	Ngã 3 Minh Thạnh (Km45+100)	10
12	ĐT749b	Cầu Bà Và (Km0+000)	Lòng hồ Dầu Tiếng (Km21+000)	10
13	ĐT750	Ngã 3 Bến Trám - Giáp ĐT741 (Km0+000)	Cầu Tàu (Km56+030)	10
14	Bồ Lá - Bến Súc	Ngã 3 Bồ Lá (Km0+000)	Ngã 4 Chú Thai (Km44+377)	10

* Ghi chú: những tuyến đường đang thi công, các phương tiện lưu thông theo biển báo tải trọng công trình đang thi công.

**PHỤ LỤC II****TẢI TRỌNG KHAI THÁC CẦU Ô TÔ TRÊN HỆ THỐNG ĐƯỜNG TỈNH***Quyết định số 2667/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh*

STT	TÊN CẦU	ĐỊA DANH (HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ)	LÝ TRÌNH	TẢI TRỌNG KHAI THÁC (TẤN)
Trên ĐT741				
1	Phước Hòa (mới)	Phú Giáo	Km32+634	30
2	Phước Hòa (cũ)	Phú Giáo	Km32+635	25
3	Vàm Vá	Phú Giáo	Km37+755	30
Trên ĐT742				
4	Thợ Ụt	Tân Uyên	Km12+954	30
5	Trại Cưa	Tân Uyên	Km18+169	30
Trên ĐT743				
6	Bà Hiệp	Dĩ An	Km26+250	25
7	Bà Khâm	Dĩ An	Km3+326	25
8	Ông Bó	Thuận An	Km0+050	30
Trên ĐT744				
9	Ông Cộ	Thủ Dầu Một	Km6+100	25
10	Xuy Nô	Dầu Tiếng	Km28+065	Đang thi công
11	Cần Nôm	Dầu Tiếng	Km40+396	30
12	Suối Dừa	Dầu Tiếng	Km44+634	30
13	Cầu số 1	Dầu Tiếng	Km57+324	30
14	Cầu số 2	Dầu Tiếng	Km57+761	30
15	Cầu số 4	Dầu Tiếng	Km61+636	30
16	Cầu số 5	Dầu Tiếng	Km62+582	30
Trên ĐT746				
17	Ông Hộ	Tân Uyên	Km12+510	25
18	Cầu Chùa	Tân Uyên	Km16+513	25
19	Rạch Rớ	Tân Uyên	Km18+205	25
20	Bà Cùa	Tân Uyên	Km24+516	30
21	Rạch Xếp	Tân Uyên	Km25+818	30
22	Rạch Gõ	Tân Uyên	Km27+543	30
23	Vũng Gấm	Tân Uyên	Km30+030	30
24	Con Nai	Tân Uyên	Km31+577	30
25	Suối Bùn	Tân Uyên	Km39+100	30
26	Tổng Nhãn	Tân Uyên	Km40+100	30
27	Thủ Biên	Tân Uyên	Km31+100	30

STT	TÊN CẦU	ĐỊA DANH (HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ)	LÝ TRÌNH	TÀI TRỌNG KHAI THÁC (TÂN)
28	Tân Khánh	Tân Uyên	Km2+906	30
29	Tân Hội	Tân Uyên	Km6+043	30
30	Bến Sắn	Tân Uyên	Km8+000	30
Trên ĐT747a				
31	Ông Tiếp	Tân Uyên	Km0+000	25
32	Bà Kiên	Tân Uyên	Km3+326	25
33	Tổng Bằng	Tân Uyên	Km5+800	25
34	Rạch Tre	Tân Uyên	Km12+888	25
35	Bình Cơ	Tân Uyên	Km23+060	30
Trên ĐT748				
36	Ông Kỳ	Bến Cát	Km7+224	18
Trên ĐT749a				
37	Cầu Quan	Bến Cát	Km2+250	20
38	Hồ Đá	Dầu Tiếng	Km21+124	30
39	Thị Tính	Dầu Tiếng	Km26+177	30
40	Cắm Xe	Dầu Tiếng	Km34+050	30
Trên ĐT749b				
41	Bà Và	Dầu Tiếng	Km8+200	30
42	Lò Ô	Dầu Tiếng	Km12+543	30
Trên ĐT750				
42	Đá Trắng	Phú Giáo	Km1+150	30
43	Rạch Ngang	Phú Giáo	Km3+250	30
44	Xóm Bung	Phú Giáo	Km5+500	30
45	Ông Trinh	Phú Giáo	Km12+050	30
Trên Bồ Lá - Bến Súc				
46	Cầu Phú Bình	Dầu Tiếng	Km6+579	30

* Ghi chú: + Những cầu đang thi công, các phương tiện lưu thông theo biển báo tài trọng công trình đang thi công.